

Số: 73/2021/QĐST-HNGĐ

B, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- *Thẩm phán ra quyết định:* Ông Đỗ Quốc Tân

Người khởi kiện: Chị Lê Tường V, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn 10, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn 10, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG:

Theo nội dung biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hòa giải thành tại Tòa án ngày 15/10/2021, chị Lê Tường V và anh Nguyễn Văn C thống nhất trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Tường V và anh Nguyễn Văn C đều khai nhận anh chị kết hôn với nhau vào ngày 29/01/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 1/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do sau 2 năm kết hôn vợ chồng đã đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, cuộc sống nơi đất khách khiến vợ chồng nảy sinh nhiều bất đồng về quan điểm dẫn đến cãi vã thêm vào đó anh C không chăm lo làm ăn và đánh đề mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng vẫn không thay đổi. Từ tháng 6/2021 vợ chồng quyết định sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục được nữa nên chị V và anh C thống nhất yêu cầu Tòa án C nhận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Lê Tường V và anh Nguyễn Văn C thống nhất trình bày quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Tâm Nh, sinh ngày 25/5/2015. Chị V và anh C thống nhất sau khi ly hôn giao con Nguyễn Tâm Nh cho chị V chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị V không yêu cầu anh C đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và khẳng định có đủ khả năng nuôi con một mình.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị Lê Tường V và anh Nguyễn Văn C thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu C nhận kết quả hòa giải tại Tòa án được thẩm tra tại phiên hòa giải; ý kiến của các bên tham gia hòa giải, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Nội dung thỏa thuận, thống nhất trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm

của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý hòa giải số: 138/2021/TLHG-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021; các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 9; các Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 10 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 138/2021/TLHG-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021 việc việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Tường V và anh Nguyễn Văn C được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên là Nguyễn Tâm Nh, sinh ngày 25/5/2015 cho chị Lê Tường V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Văn C không có nghĩa vụ phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì chị Lê Tường V không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải: Chị Lê Tường V và anh Nguyễn Văn C không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Chị Lê Tường V và anh Nguyễn Văn C, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
 - VKSND huyện Bồ Trách;
 - Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
 - Các bên tham gia hòa giải;
 - UBND xã Lý Trách
- (GCNKH số: 05/2015, ngày 29/01/2015) ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Quốc Tân

